

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 17/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thịnh;
2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 17 tháng 03 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2022/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo sau:

1/ Họ và tên: Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1989 tại Thành phố H; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 57A Trần Văn Đ, Phường 9, Quận 3, Thành phố H; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962 và bà Võ Thị Ngọc L, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 18/08/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 313/QĐ-TA; Ngày 29/08/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 171/QĐ-TA; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/09/2022 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Võ Văn N, sinh năm 1979 tại tỉnh T; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 57A T, Phường 9, Quận 3, Thành phố H; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn

Đ và bà Cao Thị L; bị cáo có vợ và 01 con, sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/07/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 146/QĐ-TA; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/09/2022 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Vũ Thị Vân A, sinh năm 1972; địa chỉ thường trú: 48/337i Q, Phường 12, quận G, Thành phố H; địa chỉ liên lạc: 15/35/12 Đường số 8, Phường 11, quận G, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/09/2022, Nguyễn Hoàng A điều khiển xe gắn máy hiệu Attila màu đỏ, biển số 59V2 – 60462 chở Võ Văn N đi từ nhà trọ tại huyện B đến Quận 10 tìm việc làm. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi đang trên đường về, Nguyễn Hoàng A rủ Võ Văn N hùn tiền mỗi người 50.000 đồng đến Công viên 23/9, phường P, Quận 1 để mua ma túy về sử dụng. N đồng ý và đưa cho A 50.000 đồng. A điều khiển xe máy chở N đến Công viên 23/9. Khi đến nơi, N ngồi trên xe đợi, còn A xuống đi bộ vào công viên gặp một thanh niên khoảng 35 tuổi (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 tép ma túy loại Heroin và 01 gói ma túy loại Heroin tổng cộng 100.000 đồng. A cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần của mình phía trước bên phải rồi đi bộ ra xe chỗ N đang đợi. Sau đó, A chở N về huyện B để sử dụng ma túy, khi đi đến chân cầu R đường, Khu phố 1, phường Tân Phong, Quận 7, thì bị Tổ tuần tra Cảnh sát hình sự đặc nhiệm phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật giao cho Công an phường Tân Phong, Quận 7 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng A và hình dấu Công an phường Tân Phong, Quận 7 bên trong có: 01 (một) gói nylon chứa bột màu trắng và 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín hai đầu bên trong chứa bột màu trắng. Theo Kết luận giám định số 5191/KL-KTHS ngày 14/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận đối tượng giám định: 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1549g (không phẩy một năm bốn chín gam), loại Heroin và 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1598g (không phẩy một năm chín tám gam), loại Heroin.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Attila, màu đỏ, biển số 59V2 – 604.62, số khung: RLG125GD-7D031306, số máy: VNM9BE-D031306. Qua xác minh xe do bà Vũ Thị Vân Anh đứng tên chủ sở hữu. Bà Vân Anh khai tháng 11 năm

2021 bà đã bán chiếc xe này cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.500.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán. Bà Vân Anh không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy này. Bị cáo Hoàng Anh khai, ngày 27/08/2022 bị cáo mua chiếc xe trên từ một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.600.000 đồng làm phương tiện đi lại, không làm giấy tờ mua bán. Ngày 07/09/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng A dùng xe máy này chở Võ Văn N đi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Nguyễn Hoàng A và Võ Văn N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSQ7 ngày 19/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Võ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Võ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ chất ma túy phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Hoàng A rủ bị cáo Võ Văn N góp tiền mua ma túy về sử dụng, bị cáo Nay đồng ý và hùn 50.000 đồng cho bị cáo Hoàng Anh để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy từ một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại Công viên 23/9, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1. Bị cáo Hoàng Anh cất giấu số ma túy vừa mua vào túi quần và cùng bị cáo Nay điều khiển xe về lại phòng trọ để sử dụng. Tuy nhiên, đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi 02 bị cáo Nguyễn Hoàng A và Võ Văn N đi đến chân cầu Rạch Bàng 2, đường N, phường T, Quận 7 thì bị Tổ tuần tra Cảnh sát hình sự đặc nhiệm phát hiện bắt giữ và giao cho Công an phường T lập biên bản bắt quả tang, tiến hành xử lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 5191/KL-KTHS ngày 14/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận đối tượng giám định:

- 01 (một) gói nylon chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1549g (không phẩy một năm bốn chín gam), loại Heroin;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1598g (không phẩy một năm chín tám gam), loại Heroin.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng A và bị cáo Võ Văn N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng để có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, đã tàng trữ ma túy trong người để sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A có 02 tiền sự : Ngày 18/08/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 313/QĐ-TA; Ngày 29/08/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 171/QĐ-TA.

Bị cáo Võ Văn N có 01 tiền sự: Ngày 25/07/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 146/QĐ-TA.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét thấy, các bị cáo không có công việc ổn định, phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoàng A tại Công viên 23/9, phường P, Quận 1, Thành phố H, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Công an Quận 7, Thành phố H tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[6] Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng A và hình dấu Công an phường T, Quận 7, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng A, bên trong có: 01 (một) gói nylon chứa bột màu trắng và 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín hai đầu bên trong chứa bột màu trắng. Theo Kết luận giám định số: 5191/KL-KTHS ngày 14/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận đối tượng giám định: 01 (một) gói nylon chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1549g (không phẩy một năm bốn chín gam), loại Heroin; 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1598g (không phẩy một năm chín tám gam), loại Heroin. Xét, đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Attila, màu đỏ, biển số 59V2 – 604.62, số khung: RLGH125GD-7D031306, số máy: VNM9BE-D031306. Qua xác minh xe do bà Vũ Thị Vân A đứng tên chủ sở hữu. Bà Vân A khai tháng 11 năm 2021 bà đã bán chiếc xe này cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.500.000 đồng, không làm giấy tờ mua bán. Bà Vân A không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy này. Bị cáo Nguyễn Hoàng A khai mua xe trên từ một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.600.000 đồng làm phương tiện đi lại, không làm giấy tờ mua bán. Ngày 07/09/2022, bị cáo dùng chiếc xe máy chở Võ Văn N đi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt giữ. Xét, bị cáo Nguyễn Hoàng A sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ

ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Võ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/09/2022.

- Bị cáo Võ Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/09/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng A và hình dấu Công an phường Tân Phong Quận 7, bên trong có 01 (một) gói ny-lon chứa chất bột màu trắng và 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Attila, màu đỏ, biển số 59V2 – 604.62, số khung: RLGH125GD-7D031306, số máy: VNM9BE-D031306. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 22 ngày 12/12/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sơ án, VT, hồ sơ (TK. Thúc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Lê Anh